

Số: 3296/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 25 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược ngày 21 tháng 11 năm 2024, Luật Đường sắt ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 28/2024/TT-BTC ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về trình tự, thủ tục kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá;

Căn cứ Quyết định số 27/2025/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Văn bản số 8131/STC-GCS ngày 12 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026.

(Đính kèm Phụ lục. Danh sách đối tượng kiểm tra)

Điều 2. Sở Tài chính có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Giám đốc Sở Tài chính và Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Nội vụ, Tư pháp, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Y tế;
- Chủ tịch UBND các xã, phường;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Tổ chức, cá nhân kinh doanh, cung ứng hàng hóa, dịch vụ được kiểm tra;
- Lưu: VT, KTNS, (Hai.....b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Út





KẾ HOẠCH

Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3296./QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đánh giá thực trạng chấp hành các quy định pháp luật về giá đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về giá (nếu có), góp phần ổn định thị trường, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người tiêu dùng và doanh nghiệp.

c) Nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật về giá của các tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Việc kiểm tra phải được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch, kịp thời và không gây cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

b) Có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị liên quan để đảm bảo hiệu quả công tác kiểm tra.

c) Kết quả kiểm tra phải được tổng hợp, báo cáo đầy đủ, chính xác, kịp thời và có biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật.

II. NGUYÊN TẮC KIỂM TRA

Công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá đảm bảo theo nguyên tắc tại khoản 2 Điều 68 Luật Giá.

III. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra

a) Các Sở quản lý ngành, lĩnh vực đối với hàng hóa, dịch vụ được phân công thẩm định phương án giá đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Các tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Nội dung kiểm tra

a) Việc thực hiện công tác rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định lựa chọn, yêu cầu cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân lập phương án giá trình thẩm định; thẩm định phương án giá và trình ban hành văn bản định giá theo quy định và nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh phân công.

b) Việc quyết định giá, kê khai giá, niêm yết giá của tổ chức, cá nhân kinh doanh, cung ứng hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá theo quy định của pháp luật về giá.

3. Thời gian kiểm tra

a) Thời gian kiểm tra dự kiến: Quý II năm 2026.

b) Thời hạn kiểm tra: 10 ngày làm việc, tính từ ngày công bố quyết định kiểm tra.

IV. THÀNH PHẦN, NHIỆM VỤ ĐOÀN KIỂM TRA

1. Thành phần Đoàn kiểm tra

a) Trưởng Đoàn kiểm tra là Lãnh đạo Phòng Giá Công sản của Sở Tài chính.

b) Thành viên Đoàn kiểm tra là công chức của Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Thanh tra tỉnh và một số thành viên khác (nếu có).

2. Nhiệm vụ của Đoàn kiểm tra

a) Triển khai hoạt động kiểm tra theo các nội dung nêu trong Kế hoạch này.

b) Xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra và gửi Báo cáo kết quả kiểm tra tới Sở Tài chính kèm theo Biên bản kiểm tra và các tài liệu có liên quan để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Quyền hạn và trách nhiệm của Đoàn kiểm tra, Trưởng Đoàn kiểm tra, thành viên Đoàn kiểm tra theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 28/2024/TT-BTC ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các quy định có liên quan.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch kiểm tra được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài chính

a) Là cơ quan chuyên môn được giao chủ trì nhiệm vụ kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá.

b) Thông báo bằng văn bản đến từng đối tượng kiểm tra sau khi Kế hoạch kiểm tra được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

c) Căn cứ Kế hoạch kiểm tra được phê duyệt, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký Quyết định kiểm tra, trong đó xác định cụ thể danh sách đoàn kiểm tra, thời gian thực hiện.

d) Thông báo bằng văn bản kế hoạch tiến hành kiểm tra kèm theo Quyết định kiểm tra đến đối tượng kiểm tra.

đ) Tổng hợp kết quả kiểm tra, báo cáo, đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi kết thúc đợt kiểm tra; đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện khắc phục các tồn tại, hạn chế được nêu ra qua cuộc kiểm tra.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan

a) Phối hợp cử công chức tham gia Đoàn kiểm tra theo đề nghị của Sở Tài chính.

b) Chuẩn bị đầy đủ và phối hợp cung cấp kịp thời, đúng thời hạn các báo cáo, tài liệu, hồ sơ theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra.

c) Chấp hành Quyết định kiểm tra, bố trí người đại diện pháp luật hoặc người được ủy quyền và cán bộ có liên quan làm việc với Đoàn kiểm tra.

d) Tổ chức thực hiện kiến nghị của Đoàn kiểm tra hoặc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ nghiêm túc tổ chức thực hiện./.

Phụ lục
DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA VIỆC CHẤP HÀNH PHÁP
LUẬT VỀ GIÁ ĐỐI VỚI HÀNG HÓA, DỊCH VỤ DO NHÀ NƯỚC ĐỊNH
GIÁ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI NĂM 2026
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3246/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Cơ quan thẩm định phương án giá được kiểm tra	Tên hàng hóa, dịch vụ	Tổ chức, cá nhân kinh doanh, cung ứng hàng hóa, dịch vụ được kiểm tra
1	Sở Xây dựng	Dịch vụ sử dụng đường bộ của các dự án đầu tư xây dựng đường bộ (trừ dịch vụ sử dụng đường bộ cao tốc) để kinh doanh, do địa phương quản lý	+ Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức + Công ty Cổ phần BOT Cường Thuận CTI + Công ty TNHH BOT Phước An
		Nước sạch	+ Công ty CP Cấp nước Đồng Nai + Công ty CP Cấp thoát nước Bình Phước + Công ty CP Cấp nước Gia Tân
		Dịch vụ ra, vào bến xe ô tô	+ Bến xe Biên Hòa - Đồng Nai + Bến xe Đồng Nai + Bến xe Phước Long
		Dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải (trừ giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải đối khu công nghiệp, cụm công nghiệp được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước)	+ UBND phường Trần Biên (Ban Quản lý DVCI phường Trần Biên) + UBND xã Long Thành (Trung tâm DVCI xã An Phước)
		Dịch vụ sử dụng phà được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý	(Chỉ kiểm tra tại Sở Xây dựng)
		Dịch vụ sử dụng phà được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý	
		Dịch vụ sử dụng cảng, nhà ga (bao gồm cảng, bến thủy nội địa; cảng cá) được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý	
		Dịch vụ nghỉ trang, dịch vụ hỏa táng của cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước	
		Dịch vụ vận chuyển hành khách trên đường sắt địa phương	
		Dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước	
		Dịch vụ thuê công trình hạ tầng kỹ thuật dùng chung đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước	
		Dịch vụ điều hành giao thông vận tải đường sắt trên kết cấu hạ tầng đường sắt địa phương do mình đầu tư	

STT	Cơ quan thẩm định phương án giá được kiểm tra	Tên hàng hóa, dịch vụ	Tổ chức, cá nhân kinh doanh, cung ứng hàng hóa, dịch vụ được kiểm tra
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đối với công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý, đặt hàng của địa phương	+ Công ty TNHH MTV Thủy lợi Đồng Nai + Trung tâm dịch vụ nông nghiệp tỉnh + Khu bảo tồn thiên nhiên văn hóa Đồng Nai
		Sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác đối với công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý của địa phương	+ Công ty TNHH MTV Thủy lợi Đồng Nai + Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai + Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bình Phước
		Rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất thuộc sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương	+ Khu Bảo tồn thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai + Ban quản lý rừng phòng hộ Long Thành + Ban quản lý rừng phòng hộ Tân Phú
		Dịch vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất mới hoặc cho phép thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất ở những nơi chưa có bản đồ địa chính có tọa độ	+ Công ty TNHH tư vấn thiết kế đo đạc Đại Thành + Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh Phước Long + Công ty TNHH MTV Tài nguyên và Môi trường Miền Nam- Xi nghiệp trắc địa bản đồ 305
		Dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt	+ Công ty cổ phần phát triển công nghệ Môi trường Bình Phước + Công ty cổ phần Dịch vụ Sonadezi - Khu xử lý Quang Trung + Công ty cổ phần môi trường - Khu xử lý Vĩnh Tân
3	Sở Y tế	Dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập	+ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh + Trung tâm Y tế khu vực Long Thành + Trung tâm Y tế khu vực Long Khánh
		Dịch vụ điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện tại các đơn vị sự nghiệp công lập	+ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh + Trung tâm Y tế khu vực Long Thành + Trung tâm Y tế khu vực Long Khánh
4	Sở Công Thương	Dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước	+ Chợ Đồng Xoài + Chợ Biên Hòa + Chợ Tân Hiệp